

NGOẠI NGỮ VỚI BAN NGỮ

KHÓ KHĂN TRONG VIẾT BÀI LUẬN TRANH LUẬN CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TRẦN THỊ LỆ DUNG* - PHẠM THỊ LIỄU**

TÓM TẮT: Nghiên cứu này nhằm xác định những khó khăn chính mà sinh viên năm thứ hai chuyên ngành tiếng Anh gặp phải khi viết bài luận tranh luận. Sử dụng phương pháp hỗn hợp với 30 sinh viên tại Đại học Lao động và Xã hội Hà Nội, nghiên cứu thu thập dữ liệu qua bảng câu hỏi, phỏng vấn và phân tích bài viết. Kết quả xác định bốn nhóm khó khăn chính: 1/hạn chế năng lực ngôn ngữ (80% mắc lỗi ngữ pháp); 2/thiếu kiến thức nền tảng (70%); 3/khó khăn tổ chức bài viết (68.7% thiếu bằng chứng); 4/tư duy phản biện hạn chế (70% không áp dụng hiệu quả). Nghiên cứu đóng góp hiểu biết về thực trạng dạy-học viết tranh luận tại Việt Nam.

TỪ KHÓA: viết tranh luận; sinh viên EFL; khó khăn viết; tư duy phản biện; giáo dục đại học.

NHẬN BÀI: 04/06/2025.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 12/09/2025

1. Giới thiệu

Tại Việt Nam, thực trạng giảng dạy và học tập kỹ năng viết nói chung và viết tranh luận nói riêng còn đối mặt với nhiều thách thức. Theo Nguyen (2024), việc giảng dạy tiếng Anh trong các trường đại học Việt Nam thường tập trung chủ yếu vào ngữ pháp và đọc hiểu, dẫn đến hạn chế trong việc phát triển kỹ năng viết học thuật của sinh viên. Các yếu tố văn hóa như tôn trọng thứ bậc và phong cách giao tiếp gián tiếp có thể cản trở sinh viên thể hiện quan điểm mạnh mẽ hoặc thách thức các ý tưởng trong bài viết (Truong & Nguyen, 2024).

Những nghiên cứu gần đây về khó khăn trong viết tranh luận của sinh viên EFL đã chỉ ra nhiều vấn đề phức tạp và đa chiều. Ulfa và Wahyudi (2023) trong nghiên cứu về sinh viên EFL Indonesia phát hiện rằng học sinh gặp khó khăn chủ yếu trong việc lựa chọn chủ đề, nghiên cứu và phát triển luận điểm. Đối với sinh viên Việt Nam, Ho (2024) trong nghiên cứu về khó khăn viết học thuật của học viên cao học EFL tại Đồng bằng sông Cửu Long xác định bốn nguyên nhân chính: sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng mẹ đẻ, thiếu kiến thức và kinh nghiệm viết học thuật, thiếu hiểu biết về chủ đề, và khó khăn trong việc tìm kiếm tài liệu tham khảo. Tuy nhiên, các nghiên cứu trước đây chưa tập trung sâu vào việc phân tích cụ thể những khó khăn mà sinh viên chuyên ngành tiếng Anh gặp phải khi viết bài luận tranh luận. Đây là một khoảng trống nghiên cứu quan trọng vì sinh viên chuyên ngành tiếng Anh được kỳ vọng có năng lực viết học thuật cao hơn so với sinh viên các chuyên ngành khác. Việc hiểu rõ những khó khăn cụ thể mà họ gặp phải sẽ có ý nghĩa quan trọng trong việc cải thiện chất lượng đào tạo giáo viên tiếng Anh và nâng cao chất lượng giáo dục tiếng Anh tại Việt Nam.

Với bối cảnh trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm xác định và phân tích những khó khăn chính mà sinh viên năm thứ hai chuyên ngành tiếng Anh tại Đại học Lao động và Xã hội Hà Nội gặp phải khi viết bài luận tranh luận. Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp để thu thập dữ liệu từ 30 sinh viên thông qua bảng câu hỏi khảo sát, phỏng vấn bán cấu trúc và phân tích bài viết. Kết quả nghiên cứu dự kiến sẽ đóng góp vào việc hiểu rõ hơn về thực trạng dạy và học viết tranh luận tại Việt Nam, đồng thời đề xuất các giải pháp cụ thể để cải thiện chất lượng giảng dạy và học tập kỹ năng này.

2. Một số vấn đề chung

2.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Các nghiên cứu quốc tế trong thập kỷ gần đây đã chỉ ra rằng viết bài luận tranh luận là một trong những thách thức lớn nhất đối với sinh viên EFL trên toàn thế giới. Lee và Lee (2024) trong nghiên

*TS; Trường Đại học Mở Hà Nội; Email: Tranledung1975@hou.edu.vn

**Trường Đại học Lao động Xã hội; Email: lieutu7868@yahoo.com

cứu thực nghiệm với 297 học sinh trung học cơ sở tại Hàn Quốc phát hiện rằng kỹ năng viết tranh luận khó phát triển hơn so với viết mô tả, đặc biệt về mặt tổ chức, nội dung và cơ học ngôn ngữ. Nghiên cứu này cho thấy rằng mặc dù việc đọc rộng rãi và luyện viết có thể cải thiện đáng kể năng lực viết tranh luận, nhưng cần có những phương pháp giảng dạy chuyên biệt cho thể loại viết này. Tại Indonesia, Ulfa và Wahyudi (2023) tiến hành nghiên cứu định tính về khó khăn của sinh viên EFL trong viết tranh luận. Nghiên cứu sử dụng quan sát lớp học, phỏng vấn và phân tích tài liệu, phát hiện ra rằng sinh viên gặp khó khăn chủ yếu trong việc lựa chọn chủ đề phù hợp, tiến hành nghiên cứu tài liệu, và phát triển luận điểm thuyết phục. Đặc biệt, nghiên cứu nhấn mạnh rằng việc thiếu kỹ năng tư duy phản biện là một rào cản lớn trong việc tạo ra những bài luận tranh luận chất lượng.

Tại Việt Nam, các nghiên cứu về khó khăn trong viết học thuật của sinh viên EFL đã bắt đầu nhận được sự quan tâm đáng kể. Ho (2024) trong nghiên cứu về những khó khăn viết học thuật của học viên cao học EFL tại Đồng bằng sông Cửu Long xác định bốn nguyên nhân chính: sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng mẹ đẻ, thiếu kiến thức và kinh nghiệm viết học thuật, thiếu hiểu biết về chủ đề, và khó khăn trong việc tìm kiếm tài liệu tham khảo. Nghiên cứu này sử dụng bảng câu hỏi và phỏng vấn với 60 học viên cao học, cung cấp cái nhìn toàn diện về thực trạng viết học thuật tại Việt Nam.

Truong và Nguyen (2024) tiến hành nghiên cứu tự truyện hợp tác về trải nghiệm của các giảng viên người Việt được đào tạo ở phương Tây khi giảng dạy viết EFL. Nghiên cứu này cho thấy những căng thẳng hệ thống giữa việc giáo dục TESOL dựa trên phương Tây và hoạt động giảng dạy viết EFL trong bối cảnh địa phương. Các tác giả phát hiện ra rằng những căng thẳng này kích thích phản ứng cảm xúc và thúc đẩy các giảng viên thực hiện quyền năng sư phạm để tái cấu trúc nhận thức và triển khai phương pháp giảng dạy thích ứng. Nghiên cứu của Pham và Ho (2024) về lỗi cú pháp trong kỹ năng viết của sinh viên năm ba Đại học Văn Lang cũng cung cấp những hiểu biết quan trọng về thực trạng viết tiếng Anh của sinh viên Việt Nam. Nghiên cứu phân tích 50 bài luận của sinh viên và xác định các lỗi cú pháp phổ biến bao gồm lỗi thì, lỗi giới từ, và lỗi cấu trúc câu. Kết quả cho thấy sinh viên Việt Nam vẫn gặp nhiều khó khăn cơ bản về ngôn ngữ ngay cả ở bậc đại học.

Từ tổng quan các nghiên cứu trên, có thể thấy rằng sinh viên EFL, đặc biệt là sinh viên Việt Nam, đối mặt với những thách thức đa chiều trong viết tranh luận, từ hạn chế về ngôn ngữ, thiếu kiến thức nền tảng, đến khó khăn trong tư duy phản biện và tổ chức bài viết. Tuy nhiên, vẫn còn thiếu những nghiên cứu chuyên sâu về khó khăn cụ thể của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh - nhóm đối tượng có vai trò quan trọng trong việc phát triển giáo dục tiếng Anh tại Việt Nam

2.2. Cơ sở lý thuyết

- Bản chất của viết tranh luận:

Viết tranh luận được định nghĩa là một thể loại viết trong đó người viết trình bày một quan điểm rõ ràng về một vấn đề gây tranh cãi, đưa ra các luận cứ hỗ trợ quan điểm đó, và phản bác các quan điểm đối lập (Toulmin, 1958). Theo mô hình lập luận của Toulmin, một lập luận hiệu quả bao gồm sáu thành phần chính: luận điểm, cơ sở, lý lẽ, hỗ trợ, từ hạn định, và phản bác. Mô hình Toulmin cung cấp một khung cấu trúc rõ ràng để sinh viên có thể xác định và phát triển các chiến lược viết hiệu quả. Tuy nhiên, việc áp dụng mô hình này trong bối cảnh EFL đòi hỏi sự điều chỉnh để phù hợp với đặc điểm văn hóa và ngôn ngữ của từng bối cảnh cụ thể.

- Về quy trình viết:

Flower và Hayes (1981) xem viết như một quá trình nhận thức phức tạp bao gồm ba thành phần chính: môi trường nhiệm vụ, bộ nhớ dài hạn của người viết, và các quy trình viết gồm lập kế hoạch, dịch thuật, và đánh giá. Mô hình này giải thích tại sao viết tranh luận trở nên phức tạp đối với sinh viên EFL, vì họ phải đồng thời quản lý nhiều quy trình nhận thức khác nhau trong khi sử dụng ngôn ngữ thứ hai. Trong viết tranh luận, giai đoạn lập kế hoạch đòi hỏi tổ chức ý tưởng logic và phát triển chiến lược thuyết phục; giai đoạn dịch thuật yêu cầu chuyển đổi ý tưởng thành ngôn ngữ; và giai đoạn đánh giá cần đánh giá tính hiệu quả của lập luận.

- Về tư duy phản biện:

Tư duy phản biện được định nghĩa là khả năng phân tích, đánh giá và tổng hợp thông tin một cách khách quan để đưa ra những phán đoán có căn cứ (Facione, 2011). Trong viết tranh luận, tư duy phản biện bao gồm khả năng đánh giá nguồn tài liệu và bằng chứng, dự đoán và giải quyết các phản biện, cũng như tổ chức các luận cứ một cách logic. Paul và Elder (2014) nhấn mạnh rằng tư duy phản biện bao gồm các đặc điểm trí tuệ như công bằng, cởi mở và sẵn sàng xem xét các quan điểm đối lập - những yếu tố thiết yếu cho viết tranh luận hiệu quả. Trong bối cảnh EFL, việc phát triển tư duy phản biện thường gặp thách thức do khác biệt văn hóa, đặc biệt là xu hướng tránh xung đột của sinh viên châu Á (Truong & Nguyen, 2024).

- Khung lý thuyết nghiên cứu:

Nghiên cứu này sử dụng khung lý thuyết tích hợp để hiểu những khó khăn trong viết tranh luận của sinh viên EFL Việt Nam, bao gồm bốn thành phần:

Thứ nhất, từ góc độ quy trình viết, nghiên cứu xem xét khó khăn trong từng giai đoạn theo mô hình Flower và Hayes (1981) lập kế hoạch (thiếu kỹ năng tổ chức ý tưởng), dịch thuật (hạn chế từ vựng và ngữ pháp), và đánh giá (thiếu kỹ năng tự đánh giá).

Thứ hai, từ góc độ cấu trúc tranh luận, nghiên cứu phân tích khó khăn trong việc hiểu và áp dụng các thành phần theo mô hình Toulmin như luận điểm chính, bằng chứng hỗ trợ, và lập luận phản bác.

Thứ ba, từ góc độ tư duy phản biện, nghiên cứu khám phá hạn chế trong khả năng phân tích, đánh giá thông tin và lập luận logic của sinh viên.

Thứ tư, từ góc độ bối cảnh văn hóa, nghiên cứu xem xét các yếu tố đặc thù Việt Nam ảnh hưởng đến việc học viết tranh luận, bao gồm truyền thống giáo dục tập trung vào giáo viên, văn hóa tránh xung đột, và sự khác biệt trong cách tổ chức ý tưởng giữa tiếng Việt và tiếng Anh.

Khung lý thuyết này cho phép nghiên cứu có cái nhìn toàn diện về những khó khăn mà sinh viên EFL Việt Nam gặp phải, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp và hiệu quả.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp hỗn hợp (mixed-methods approach) nhằm cung cấp cái nhìn toàn diện và sâu sắc về những khó khăn mà sinh viên năm thứ hai chuyên ngành tiếng Anh gặp phải khi viết bài luận tranh luận. Thiết kế nghiên cứu tuần tự giải thích (explanatory sequential design) được áp dụng, trong đó dữ liệu định lượng được thu thập trước và sau đó được làm rõ, mở rộng bằng dữ liệu định tính (Creswell & Plano Clark, 2017). Đối tượng nghiên cứu bao gồm 30 sinh viên năm thứ hai chuyên ngành tiếng Anh tại Đại học Lao động và Xã hội Hà Nội, được lựa chọn bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện. Tất cả sinh viên tham gia đều đã hoàn thành khóa học viết học thuật và có kiến thức cơ bản về cấu trúc bài luận tranh luận. Công cụ thu thập dữ liệu bao gồm ba thành phần chính:

(1) Bảng câu hỏi khảo sát với 16 câu hỏi sử dụng thang đo Likert 5 điểm để đánh giá mức độ khó khăn trong các khía cạnh ngữ pháp, từ vựng, tính mạch lạc, kiến thức nền tảng, tổ chức bài viết và tư duy phản biện;

(2) Phỏng vấn bán cấu trúc với 15 sinh viên được chọn ngẫu nhiên và 2 giảng viên để thu thập thông tin chi tiết về trải nghiệm và quan điểm của họ;

(3) Phân tích bài viết tranh luận của sinh viên để xác định các lỗi thường gặp. Quy trình nghiên cứu được thực hiện trong 6 tuần, bao gồm thiết kế công cụ, thu thập dữ liệu và phân tích kết quả. Dữ liệu định lượng từ bảng câu hỏi được phân tích bằng thống kê mô tả sử dụng phần mềm SPSS, trong khi dữ liệu định tính từ phỏng vấn được phân tích theo phương pháp phân tích nội dung chủ đề (thematic analysis). Nghiên cứu tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghiên cứu, đảm bảo tính bảo mật thông tin và sự tham gia tự nguyện của các đối tượng nghiên cứu.

4. Kết quả và thảo luận

4.1. Kết quả

4.1.1. Đặc điểm mẫu nghiên cứu và thái độ chung về kỹ năng viết

Kết quả khảo sát cho thấy những đặc điểm quan trọng về thái độ và nhận thức của sinh viên đối với kỹ năng viết nói chung và viết tranh luận nói riêng. Trong số bốn kỹ năng ngôn ngữ cơ bản, 47,8% sinh viên cho rằng viết là kỹ năng khó nhất, tiếp theo là nghe (22,8%), nói (16,3%) và đọc (13,1%). Tuy nhiên, 93,2% sinh viên đánh giá cao tầm quan trọng của kỹ năng viết (71% cho rằng rất quan trọng, 22,2% cho rằng quan trọng), thể hiện nhận thức tích cực về vai trò của kỹ năng này trong học tập và công việc tương lai.

Về tự đánh giá năng lực viết, đa số sinh viên (70,5%) đánh giá năng lực của mình ở mức trung bình, 25,6% đánh giá ở mức kém và rất kém, chỉ có 4,9% tự tin về khả năng viết của mình. Đối với viết tranh luận cụ thể, 87,8% sinh viên cho rằng đây là kỹ năng khó hoặc rất khó (54,5% khó, 33,3% rất khó), không có sinh viên nào đánh giá kỹ năng này là dễ. Về tần suất luyện tập, 60% sinh viên luyện viết thành thạo hoặc đôi khi, 26,7% luyện tập thường xuyên, nhưng vẫn có 13,3% sinh viên không bao giờ luyện tập viết ngoài giờ học.

4.1.2. Một số khó khăn trong các khía cạnh cụ thể của viết tranh luận

a. Khó khăn về năng lực ngôn ngữ

Kết quả phân tích cho thấy sinh viên gặp nhiều khó khăn đáng kể về mặt ngôn ngữ khi viết bài luận tranh luận, như được thể hiện trong Bảng 1.

Bảng 1. Khó khăn về năng lực ngôn ngữ trong viết tranh luận

Khía cạnh	Rất đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Không ý kiến (%)	Không đồng ý (%)	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Tổng đồng ý (%)
1. Ngữ pháp						
2. Mắc lỗi ngữ pháp thường xuyên	11.1	68.9	15.6	3.5	1.3	80
3. Hoàn thành câu không kiểm tra lỗi	7.8	57.7	26.7	5.8	2	65.5
4. Phụ thuộc Google Translate	17.7	45.6	22.2	12	2.2	63.3
5. Dịch từng từ gây lỗi ngữ pháp	17.9	53.3	18.9	10.2	0	71.2
6. Tính mạch lạc						
7. Không tập trung chủ đề, lạc đề	15.6	36.7	30.2	14.3	3.3	52.3
8. Không liên kết ý tưởng giữa câu/ đoạn	8	41.1	32.2	17.9	0	49.1
9. Phụ thuộc từ nối để tạo mạch lạc	12	55.5	26.7	5.6	1.1	67.5

Về ngữ pháp, 80% sinh viên thừa nhận thường xuyên mắc lỗi ngữ pháp, với 71,2% sử dụng phương pháp dịch từng từ dẫn đến những sai lầm cấu trúc. Đáng chú ý, 63,3% sinh viên phụ thuộc vào Google Translate để tạo câu, cho thấy sự thiếu tự tin trong việc sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên.

Về tính mạch lạc, 52,3% sinh viên thừa nhận thường xuyên lạc đề, trong khi 49,1% gặp khó khăn trong việc liên kết ý tưởng giữa các câu và đoạn văn. Đặc biệt, 67,5% sinh viên chủ yếu dựa vào từ nối để tạo tính mạch lạc, thay vì sử dụng các kỹ thuật gắn kết phức tạp hơn như phát triển chủ đề hoặc trình tự logic.

*b. Khó khăn về kiến thức nền tảng***Bảng 2.** Khó khăn về kiến thức nền tảng

Khía cạnh	Rất đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Không ý kiến (%)	Không đồng ý (%)	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Tổng đồng ý (%)
1. Không thể diễn đạt ý tưởng do thiếu kiến thức nền	15,6	54,4	20	10	0	70
2. Tiếng mẹ đẻ ảnh hưởng tiêu cực đến viết tiếng Anh	15,5	54,5	17,8	10	2,2	70

Kết quả cho thấy 70% sinh viên gặp khó khăn trong việc diễn đạt ý tưởng do thiếu kiến thức nền tảng về các chủ đề được yêu cầu viết. Điều này cho thấy việc tiếp cận thông tin và hiểu biết về các vấn đề xã hội đương đại còn hạn chế. Tương tự, 70% sinh viên thừa nhận rằng tiếng mẹ đẻ có ảnh hưởng tiêu cực đến việc viết tiếng Anh, đặc biệt về mặt ngữ pháp, từ vựng và trình tự từ, phản ánh sự can thiệp ngôn ngữ từ tiếng Việt.

*c. Khó khăn về tổ chức và phát triển bài viết***Bảng 3.** Khó khăn về tổ chức và phát triển bài luận tranh luận

Khía cạnh	Rất đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Không ý kiến (%)	Không đồng ý (%)	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Tổng đồng ý (%)
1. Không biết lập dàn ý	11,1	37,8	38,9	11	1,2	48,9
2. Không thể viết thesis statement rõ ràng	12,3	41,1	32,1	13,3	1,1	53,4
3. Không thể làm rõ luận điểm do thiếu bằng chứng	16,7	52	20,2	10	1,1	68,7
4. Không thể đưa ra luận điểm phản biện	14,4	47,7	25,6	12,2	0	62,1
5. Không tái khẳng định thesis trong kết luận	12	56,7	20	10	1,1	68,7

Khó khăn lớn nhất trong tổ chức bài viết là thiếu bằng chứng để hỗ trợ luận điểm (68,7%) và không biết cách tái khẳng định thesis statement trong phần kết luận (68,7%). Điều này cho thấy sinh viên chưa thành thạo trong việc nghiên cứu tài liệu và tích hợp nguồn thông tin vào bài viết. 62,1% sinh viên không thể đưa ra các luận điểm phản biện, thể hiện hạn chế trong việc xem xét vấn đề từ nhiều góc độ. Đặc biệt, 53,4% sinh viên gặp khó khăn trong việc phát triển thesis statement rõ ràng và dễ hiểu, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng toàn bộ bài viết.

*d. Khó khăn về tư duy phản biện***Bảng 4.** Khó khăn về tư duy phản biện trong viết tranh luận

Khía cạnh	Rất đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Không ý kiến (%)	Không đồng ý (%)	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Tổng đồng ý (%)

1. Tư duy phản biện quan trọng trong viết tranh luận	15,6	54,4	20	10	0	70
2. Không viết được bài có cấu trúc do tư duy phản biện kém	54,5	15,5	17,8	10	2,2	70

Kết quả cho thấy sự mâu thuẫn đáng chú ý: trong khi 70% sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của tư duy phản biện trong viết tranh luận, cũng có 70% thừa nhận rằng tư duy phản biện kém của họ ảnh hưởng đến khả năng tạo ra bài viết có cấu trúc tốt. Điều này cho thấy khoảng cách giữa nhận thức lý thuyết và khả năng thực hành của sinh viên.

4.2. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy những khó khăn trong viết bài luận tranh luận của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh tại Việt Nam có tính chất phức tạp và đa chiều, phù hợp với các phát hiện của nghiên cứu quốc tế nhưng cũng thể hiện những đặc thù riêng của bối cảnh Việt Nam. Việc 80% sinh viên thường xuyên mắc lỗi ngữ pháp và 63,3% phụ thuộc vào Google Translate tương đồng với kết quả của Ulfa và Wahyudi (2023) tại Indonesia, cho thấy đây là thách thức chung của sinh viên EFL trong khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, tỉ lệ 70% sinh viên gặp khó khăn do thiếu kiến thức nền tảng cao hơn so với nghiên cứu của Lee và Lee (2024) tại Hàn Quốc (khoảng 50%), có thể phản ánh sự hạn chế trong việc tiếp cận thông tin và phát triển tư duy phản biện trong hệ thống giáo dục Việt Nam.

Đặc biệt đáng chú ý là sự mâu thuẫn giữa nhận thức và thực hành: trong khi 70% sinh viên hiểu tầm quan trọng của tư duy phản biện, cùng tỉ lệ này thừa nhận không thể áp dụng hiệu quả trong viết. Điều này phản ánh những ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa giáo dục Việt Nam, nơi mà truyền thống "thầy trò" và văn hóa tránh xung đột có thể cản trở việc phát triển kỹ năng tranh luận và thể hiện quan điểm cá nhân mạnh mẽ (Truong & Nguyen, 2024). Kết quả phỏng vấn cho thấy yếu tố môi trường học tập cũng đóng vai trò quan trọng, với sĩ số lớp đông (45 sinh viên/ lớp) làm hạn chế khả năng cung cấp phản hồi cá nhân từ giảng viên. Những phát hiện này góp phần làm sáng tỏ bức tranh tổng thể về thực trạng dạy và học viết tranh luận tại Việt Nam, đồng thời cung cấp cơ sở thực nghiệm cho việc phát triển các giải pháp giáo dục phù hợp với bối cảnh địa phương.

Những phát hiện này có một số ý nghĩa thực tiễn quan trọng. Đối với giảng viên, cần tăng cường việc cung cấp cấu trúc và từ vựng chuyên đề, tổ chức các hoạt động thảo luận để phát triển kiến thức nền tảng, và đưa ra phản hồi chi tiết hơn cho bài viết của sinh viên. Đối với sinh viên, cần chủ động đọc rộng để mở rộng từ vựng và hiểu biết, thực hành tư duy phản biện thường xuyên, và tăng cường luyện viết bài luận tranh luận. Đối với nhà trường, cần xem xét giảm sĩ số lớp để tăng chất lượng giảng dạy và đầu tư vào đào tạo giảng viên về phương pháp dạy viết hiện đại.

5. Kết luận

Nghiên cứu này đã xác định và phân tích một cách toàn diện những khó khăn chính mà sinh viên năm thứ hai chuyên ngành tiếng Anh tại Đại học Lao động và Xã hội gặp phải khi viết bài luận tranh luận thông qua phương pháp nghiên cứu hỗn hợp với 30 sinh viên tham gia. Kết quả cho thấy bốn nhóm khó khăn có tính chất tương tác và ảnh hưởng lẫn nhau: hạn chế năng lực ngôn ngữ với 80% sinh viên thường xuyên mắc lỗi ngữ pháp và 63,3% phụ thuộc vào công cụ dịch máy; thiếu kiến thức nền tảng về các chủ đề xã hội (70% sinh viên); khó khăn trong tổ chức và phát triển bài viết với 68,7% sinh viên thiếu bằng chứng hỗ trợ luận điểm; và tư duy phản biện hạn chế mặc dù 70% sinh viên nhận thức được tầm quan trọng nhưng không thể áp dụng hiệu quả. Nghiên cứu đóng góp quan trọng vào lĩnh vực giáo dục tiếng Anh tại Việt Nam bằng cách cung cấp bằng chứng thực nghiệm cụ thể về thực trạng viết tranh luận và áp dụng thành công khung lý thuyết tích hợp kết hợp mô hình quy trình viết, lý thuyết Toulmin và tư duy phản biện để hiểu bản chất đa chiều của vấn đề. Kết quả cũng làm sáng tỏ vai trò của các yếu tố văn hóa và môi trường giáo dục như sĩ số lớp đông, truyền thống giáo dục tập trung vào giảng viên, và văn hóa tránh xung đột trong việc hình thành những khó khăn này. Mặc dù nghiên cứu có hạn chế về quy mô mẫu và thời gian thực hiện, những phát hiện này cung

cấp cơ sở quan trọng cho việc thiết kế chương trình đào tạo, phát triển tài liệu giảng dạy và cải thiện phương pháp sư phạm phù hợp với đặc điểm của sinh viên Việt Nam, đồng thời mở ra hướng nghiên cứu tương lai về các biện pháp can thiệp giáo dục cụ thể và ứng dụng công nghệ trong hỗ trợ học viết tranh luận.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Creswell, J. W., & Clark, V. L. P. (2017), *Designing and conducting mixed methods research*. Sage publications.
2. Facione, P. A. (2011), Critical thinking: What it is and why it counts. *Insight Assessment*, 1(1), 1-23.
3. Flower, L., & Hayes, J. R. (1981), A cognitive process theory of writing. *College Composition & Communication*, 32(4), 365-387.
4. Ho, U. (2024), Problems with academic writing encountered by EFL postgraduate students at a university in the Mekong Delta. *Available at SSRN 4789928*.
5. Lee, J., & Lee, J. (2024), Development of argumentative writing ability in EFL middle school students. *Reading & Writing Quarterly*, 40(1), 36-53. <https://doi.org/10.1080/10573569.2022.2161438>
6. Nguyen, P. H. (2024), Challenges Vietnamese EFL students faced when learning and meeting the requirements of B1 English language proficiency. *Journal of Language Teaching and Research*, 15(3), 893-901.
7. Paul, R., & Elder, L. (2014), *The miniature guide to critical thinking concepts and tools*. Rowman & Littlefield.
8. Pham, V. P. H., & Pham Quynh, N. (2024), Common syntactic errors in the writing skills of the 3rd year students at Van Lang University. *International Journal of TESOL & Education*, 4(2), 118-144.
9. Toulmin, S. E. (1958), *The uses of argument*. Cambridge University Press.
10. Truong, K. D., & Nguyen, A. T. (2024), Western-trained Vietnamese teachers' EFL writing instruction: A collaborative autoethnography of tensions, emotion, and agency from an activity theoretical perspective. *Journal of Second Language Writing*, 65, 101132.
11. Ulfa, S. M., & Wahyudi, M. A. (2023), Students' difficulties in writing an argumentative essay: A qualitative study of EFL learners in a writing class. *English Teaching Journal*, 11(1), 1-7. <https://doi.org/10.25273/etj.v11i1.15814>.

Challenges in argumentative essay writing among English major students: a case study at a university in HaNoi

Abstract: This study aimed to identify the main challenges faced by second-year English major students in writing argumentative essays. Using a mixed-methods approach with 30 students at the University of Labor and Social Affairs in Hanoi, the research collected data through questionnaires, interviews, and essay analysis. The results identified four main groups of challenges: (1) limited linguistic competence with 80% of students frequently making grammatical errors, (2) lack of background knowledge (70%), (3) difficulties in essay organization with 68.7% lacking supporting evidence, and (4) limited critical thinking skills with 70% unable to apply them effectively. These challenges are interactive and mutually influential, requiring comprehensive solutions to improve the quality of teaching and learning. The study contributes to understanding the current state of argumentative writing instruction in Vietnam.

Key words: argumentative writing; EFL students; writing difficulties; critical thinking; higher education.